

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HS-ST

Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Bà Trần Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 274/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hoài H**, sinh năm 1986, tại tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; nơi ĐKKHTT: Ấp Mỹ Quới, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Trần Văn B, sinh năm 1957; họ và tên mẹ: Trần Thị S, sinh năm 1957; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Lê Thị Nhung N, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/9/2021, bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Bế Minh Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHTT: 14 Ngõ 462, đường Bưởi, phường B, quận N, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: B10/292/1 ấp 2, xã Đ, huyện B Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoài H là người nghiện ma túy, địa điểm bị cáo hay sử dụng ma túy là tại chân cầu Ông Thìn. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/9/2021, H gặp Bế Minh Đ là người thuê phòng trọ cùng dãy nhà trọ với H tại ấp 2, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh hỏi có chỗ nào bán gà để ăn không thì Đức trả lời biết chỗ bán. Sau đó, H lấy xe mô tô biển số 54K3-1223 của H đưa cho Đức điều khiển chở đi mua gà. Trên đường đi do hết ma túy sử dụng nên khi đến khu vực ngã 3 Chú Lường thuộc xã Đa Phước, huyện Bình Chánh thì H kêu Đức dừng xe lại đứng chờ H để mình đi công việc (không nói cho Đức biết đi mua ma túy). Lúc này, H đi bộ ngược lại khoảng 10 mét gặp thanh niên tên Hoàng (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy. Hoàng kêu H đứng đợi khoảng 15 phút thì có 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) đến bán cho H 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, H giấu 01 gói ma túy vào túi áo khoác phía trước bên trái và 01 gói ma túy còn lại vào bên trong điện thoại di động hiệu Nokia để trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc rồi quay lại chỗ Đức để Đức điều khiển xe chở đi mua gà.

Khi cả hai đến trước địa chỉ A5/25A, tổ 5, ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Qui Đức phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Bình Chánh tiến hành tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên trái phía trước của H có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu và bên trong điện thoại di động hiệu Nokia của H để trong túi quần phía trước, bên trái H đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu mà H khai nH là ma túy tổng hợp mục đích tàng trữ nhằm sử dụng cho bản thân.

Lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng, lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vụ việc chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 4978/KLGD-H ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Tinh thể không màu trong 02 gói nylon thu giữ của Trần Hoài H là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,4343g, loại Methamphetamine”.

Vật chứng vụ án:

02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 0,4343g, loại Methamphetamine.

01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 áo sơ mi màu xanh là áo khoác H mặc cất giấu ma túy.

01 xe mô tô biển số 54K3-1223, số khung RNDWCH1ND81B17290, số máy VDG2S152FMH-KM017290. Qua xác minh do ông Lê Tấn T (HKTT: 267/31/7 An Dương Vương, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông T đã chết năm 2020). H khai nH xe trên mua của người đàn ông (chưa rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã đăng báo tìm chủ sở hữu tuy nhiên chưa có kết quả.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Trần Hoài H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoài H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trần Hoài H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hoài H tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 81 – 92); phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bé Minh Đ (BL: 67 – 73); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, Biên bản đối chất; thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/9/2021, bị cáo Trần Hoài H đã có hành vi tàng trữ 0,4343g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 4978/KLGD-H ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày tại trước nhà A5/25A, tổ 5, ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hoài H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Đối với Bế Minh Đ qua điều tra xác định: Vào thời điểm bắt quả tang, test nhanh thì Đ dương tính với ma túy. Tuy nhiên, qua điều tra xác định Đ không hề tiền mua ma túy, không biết H mua ma túy sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý hình sự; nhưng Đ có sử dụng ma túy nên đã bị Ủy ban nhân dân xã Qui Đức, huyện Bình Chánh lập hồ sơ đưa vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Đối với đối tượng Hoàng bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chưa có căn cứ điều tra xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, NH thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 0,4343g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 0,3782g); 01 áo sơ mi màu xanh là áo khoác bị cáo mặc cất giấu ma túy; đây là các vật cấm tàng trữ, không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c Khoản 2 Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 xe mô tô biển số 54K3-1223, số khung RNDWCH1ND81B17290, số máy VDG2S152FMH-KM017290. Qua xác minh xe này do ông Lê Tấn Tài đứng tên chủ sở hữu. Ông Tài đã chết năm 2020, bị cáo khai nh xe trên mua người đàn ông chưa rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã đăng báo tìm chủ sở hữu tuy nhiên đến nay chưa có ai đến liên hệ đến nhận. Bị cáo dùng xe và điện thoại trên làm phương tiện phạm tội, Hội đồng xét xử xét không trả lại cho bị cáo mà sẽ tuyên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù có thời hạn bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử phạt bị cáo một khoản tiền nhất định đề sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Hoài H số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đề sung vào Ngân sách Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 0,4343g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 0,3782g); 01 áo sơ mi màu xanh là áo khoác.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 xe mô tô biển số 54K3-1223, số khung RNDWCH1ND81B17290, số máy VDG2S152FMH-KM017290.

(các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào 08 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Ông Đức được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn